**DANH MỤC TÀI LIỆU ÔN TẬP CHO THÍ SINH DỰ THI MÔN**

**NGHIỆP VỤ CHUYÊN NGÀNH (PHỎNG VẤN VIÊN CHỨC VÒNG 2),**

**KỲ XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC NĂM 2023**

**Lĩnh vực: Giáo dục**

*(Kèm theo Thông báo số: 03/TB-HĐTD ngày 09/8/2023 của HĐND tuyển dụng)*

**I. CẤP HỌC MẦM NON (Vị trí việc làm: Giáo viên mầm non)**

**1. Phần kiến thức chung về nghiệp vụ chuyên ngành**

1.1. Thông tư số 52/2020/TT-BGDĐT ngày 31 tháng 12 năm 2020của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ Trường mầm non.

1.2.Thông tư số 26/2018/TT-BGDĐT ngày 08 tháng 10 năm 2018của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non.

1.3. Thông tư số 45/2021/TT-BGDĐT ngày 31 tháng 12 năm 2021của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về việc xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích trong cơ sở giáo dục mầm non.

**2. Phần kiến thức về chuyên môn, nghiệp vụ**

Chương trình Giáo dục mầm non ban hành kèm theo Thông tư số 17/2009/TT-BGDĐT ngày 25/7/2009 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, được sửa đổi một số nội dung bởi Thông tư số 51/2020/TT-BGDĐT ngày 31 tháng 12 năm 2020của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Chương trình Giáo dục mầm non ban hành kèm theo Thông tư số 17/2009/TT-BGDĐT ngày 25/7/2009 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo đã được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 28/2016/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2016của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

**II. CẤP HỌC TIỂU HỌC**

**1. Phần kiến thức chung về nghiệp vụ chuyên ngành** **(dùng cho tất cả các vị trí việc làm giáo viên tiểu học).**

1.1. Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04 tháng 9 năm 2020của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ Trường tiểu học.

1.2. Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định đánh giá học sinh tiểu học.

**2. Phần kiến thức về chuyên môn, nghiệp vụ (theo** **vị trí việc làm, môn học thuộc Chương trình Giáo dục phổ thông 2018)**

***2.1. Vị trí việc làm: Giáo viên tiểu học dạy Văn hoá (Văn hóa cơ bản)***

*2.1.1. Môn Tiếng Việt*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| 01 | Chia sẻ và đọc (Đọc): Trên hồ Ba Bể | Tiếng Việt lớp 3 |
| 02 | Chia sẻ và đọc (Đọc): Sông Hương | Tiếng Việt lớp 3 |
| 03 | Chia sẻ và đọc (Đọc): Sự tích thành Cổ Loa | Tiếng Việt lớp 3 |
| 04 | Chia sẻ và đọc (Đọc): Sông quê | Tiếng Việt lớp 3 |
| 05 | Chia sẻ và đọc (Đọc): Nhớ Việt Bắc | Tiếng Việt lớp 3 |
| 06 | Chia sẻ và đọc (Đọc): Hai Bà Trưng | Tiếng Việt lớp 3 |
| 07 | Chia sẻ và đọc (Đọc): Ngày em vào đội | Tiếng Việt lớp 3 |
| 08 | Chia sẻ và đọc (Đọc): Ngưỡng cửa | Tiếng Việt lớp 3 |
| 09 | Chia sẻ và đọc (Đọc): Món quà đặc biệt | Tiếng Việt lớp 3 |
| 10 | Chia sẻ và đọc (Đọc): Cây bút thần | Tiếng Việt lớp 3 |
| 11 | Chia sẻ và đọc (Đọc): Những ngọn hải đăng | Tiếng Việt lớp 3 |
| 12 | Chia sẻ và đọc (Đọc): Để cháu nắm tay ông | Tiếng Việt lớp 3 |
| 13 | Viết: Nghe – viết: Ngày khai trường | Tiếng Việt lớp 3 |
| 14 | Viết: Làm đơn xin cấp thẻ đọc sách | Tiếng Việt lớp 3 |
| 15 | Viết: Làm đơn tham gia câu lạc bộ thể thao | Tiếng Việt lớp 3 |
| 16 | Viết: Ôn chữ hoa M, N | Tiếng Việt lớp 3 |
| 17 | Viết: Ôn chữ hoa L | Tiếng Việt lớp 3 |
| 18 | Viết: Ôn chữ hoa J, K | Tiếng Việt lớp 3 |
| 19 | Viết: Ôn chữ hoa G, H | Tiếng Việt lớp 3 |
| 20 | Nói và nghe: Mùa hè của em | Tiếng Việt lớp 3 |
| 21 | Nói và nghe: Kể chuyện chó đốm con và mặt trời | Tiếng Việt lớp 3 |
| 22 | Nói và nghe: Kể chuyện Đội viên tương lai | Tiếng Việt lớp 3 |
| 23 | Nói và nghe: Một giờ học thú vị | Tiếng Việt lớp 3 |
| 24 | Nói và nghe: Kể chuyện Bạn mới | Tiếng Việt lớp 3 |
| 25 | Nói và nghe: Kể chuyện Con đã lớn thật rồi | Tiếng Việt lớp 3 |
| 26 | Nói và nghe: Kể chuyện Em tiết kiệm | Tiếng Việt lớp 3 |

*2.1.2. Môn Toán*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| 01 | Bảng nhân 6, bảng chia 6 | Toán lớp 3 |
| 02 | Bảng nhân 7, bảng chia 7 | Toán lớp 3 |
| 03 | Tìm thành phần trong phép nhân, phép chia | Toán lớp 3 |
| 04 | Điểm ở giữa, trung điểm của đoạn thẳng | Toán lớp 3 |
| 05 | Hình tròn. Tâm, bán kính, đường kính của hình tròn | Toán lớp 3 |
| 06 | Góc, góc vuông, góc không vuông | Toán lớp 3 |
| 07 | Hình tam giác, hình tứ giác. Hình vuông, hình chữ nhật | Toán lớp 3 |
| 08 | Khối lập phương, khối hộp chữ nhật | Toán lớp 3 |
| 09 | Phép chia hết, phép chia có dư | Toán lớp 3 |
| 10 | Làm quen với chữ số La Mã | Toán lớp 3 |
| 11 | Chu vi hình tam giác, hình tứ giác, hình chữ nhật, hình vuông | Toán lớp 3 |
| 12 | Chia số có ba chữ số cho số có một chữ số | Toán lớp 3 |
| 13 | Điểm ở giữa. Trung điểm của đoạn thẳng | Toán lớp 3 |
| 14 | Hình tròn | Toán lớp 3 |
| 15 | Chục nghìn | Toán lớp 3 |
| 16 | Các số có bốn chữ số | Toán lớp 3 |
| 17 | Phép cộng các số trong phạm vi 10 000 | Toán lớp 3 |
| 18 | Gam | Toán lớp 3 |
| 19 | Mi-li-lit | Toán lớp 3 |
| 20 | Nhân số có bốn chữ số với số có một chữ số | Toán lớp 3 |
| 21 | Chia số có bốn chữ số với số có một chữ số | Toán lớp 3 |
| 22 | Hình chữ nhật | Toán lớp 3 |
| 23 | Hình vuông | Toán lớp 3 |
| 24 | So sánh các số có năm chữ số | Toán lớp 3 |
| 25 | Diện tích hình chữ nhật | Toán lớp 3 |
| 26 | Diện tích hình vuông | Toán lớp 3 |

***2.2.* *Vị trí việc làm: Giáo viên tiểu học dạy Mỹ thuật***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| 01 | Những sắc màu khác nhau | Mỹ thuật lớp 3 |
| 02 | Thiệp chúc mừng | Mỹ thuật lớp 3 |
| 03 | Làm quen với hình tương phản | Mỹ thuật lớp 3 |
| 04 | Những khuôn hình thú vị | Mỹ thuật lớp 3 |
| 05 | Vẻ đẹp của khối | Mỹ thuật lớp 3 |

***2.3.* *Vị trí việc làm: Giáo viên tiểu học dạy Âm nhạc***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| 01 | Hát: Đón xuân về | Âm nhạc lớp 3 |
| 02 | Hát: Đẹp mãi tuổi thơ | Âm nhạc lớp 3 |
| 03 | Đọc nhạc: Bài số 1 | Âm nhạc lớp 3 |
| 04 | Đọc nhạc: Bài số 2 | Âm nhạc lớp 3 |
| 05 | Nghe nhạc: Ca ngợi Tổ quốc | Âm nhạc lớp 3 |
| 06 | Nghe nhạc: Mùa xuân ơi | Âm nhạc lớp 3 |
| 07 | Nghe nhạc: Van – xơ Pha – vô - rít | Âm nhạc lớp 3 |
| 08 | Thường thức âm nhạc: Những khúc hát ru | Âm nhạc lớp 3 |

***2.4.* *Vị trí việc làm: Giáo viên tiểu học dạy Tiếng Anh***

- Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dành cho Việt Nam: Mục 2. Mô tả các kỹ năng ở Bậc 1:

+ Kỹ năng nghe: Đặc tả tổng quát cho kỹ năng nghe.

+ Kỹ năng nói: Đặc tả tổng quát cho kỹ năng nói độc thoại và nói tương tác.

+ Kỹ năng đọc: Đặc tả tổng quát cho kỹ năng đọc.

+ Kỹ năng Viết: Đặc tả tổng quát cho kỹ năng viết sản sinh; Đặc tả tổng quát cho kỹ năng viết tương tác.

- Unit 1, 2, 3 - Tiếng Anh 3 Global Success.

***2.5.* *Vị trí việc làm: Giáo viên tiểu học dạy Tin học***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| 01 | Làm việc với máy tính | Tin học lớp 3 |
| 02 | Sử dụng bàn phím | Tin học lớp 3 |
| 03 | Bài trình chiếu của em | Tin học lớp 3 |
| 04 | Các thành phần của máy tính | Tin học lớp 3 |
| 05 | Sơ đồ hình cây | Tin học lớp 3 |
| 06 | Sắp xếp phân loại các tệp dữ liệu trong máy tính | Tin học lớp 3 |
| 07 | Thêm ảnh vào trang trình chiếu | Tin học lớp 3 |
| 08 | Cây thư mục | Tin học lớp 3 |

***2.6.* *Vị trí việc làm: Giáo viên tiểu học dạy Thể dục***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| 01 | Chuyển đội hình hàng dọc thành đội hình vòng tròn và ngược lại. | Giáo dục thể chất lớp 3 |
| 02 | Động tác lưng – bụng và động tác phối hợp | Giáo dục thể chất lớp 3 |
| 03 | Di chuyển vượt chướng ngại vật thấp | Giáo dục thể chất lớp 3 |
| 04 | Di chuyển tung và bắt bóng hai tay | Giáo dục thể chất lớp 3 |
| 05 | Biến đổi đội hình từ một hàng dọc thành hai, ba hàng dọc và ngược lại | Giáo dục thể chất lớp 3 |
| 06 | Tại chỗ tung và bắt bóng hai tay | Giáo dục thể chất lớp 3 |
| 07 | Động tác chân, động tác lườn, động tác bụng | Giáo dục thể chất lớp 3 |
| 08 | Động tác phối hợp, động tác nhảy, động tác điều hòa | Giáo dục thể chất lớp 3 |

**III. CẤP HỌC TRUNG HỌC CƠ SỞ**

**1. Phần kiến thức chung về nghiệp vụ chuyên ngành *(dùng cho tất cả các vị trí việc làm giáo viên trung học cơ sở).***

1.1. Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học.

1.2. Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20 tháng 7 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông.

**2. Phần kiến thức về chuyên môn, nghiệp vụ *(theo vị trí việc làm, môn học Chương trình lớp 7 thuộc Chương trình Giáo dục phổ thông 2018)***

***2.1.*** ***Vị trí việc làm: Giáo viên trung học cơ sở dạy Ngữ văn***

Bài 1: Bầu trời tuổi thơ (*Sách Kết nối tri thức với cuộc sống).*

Bài 2: Khúc nhạc tâm hồn *(Sách Kết nối tri thức với cuộc sống).*

Bài 3: Cội nguồn yêu thương *(Sách Kết nối tri thức với cuộc sống).*

Bài 4: Giai điệu đất nước *(Sách Kết nối tri thức với cuộc sống).*

Bài 5: Màu sắc trăm miền *(Sách Kết nối tri thức với cuộc sống).*

Bài 6: Bài học cuộc sống *(Sách* *Kết nối tri thức với cuộc sống).*

Bài 8. Trải nghiệm để trưởng thành *(Sách* *Kết nối tri thức với cuộc sống).*

***2.2. Vị trí việc làm: Giáo viên trung học cơ sở dạy Lịch sử***

Bài 3: Phong trào Văn hóa Phục hung và Cải cách tôn giáo *(Sách* *Kết nối tri thức với cuộc sống)*.

Bài 7: Vương quốc Lào *(Sách* *Kết nối tri thức với cuộc sống)*.

Bài 10: Đại Cồ Việt thời Đinh và Tiền Lê (968 – 1009) *(Sách* *Kết nối tri thức với cuộc sống)*.

Bài 12: Cuộc kháng chiến chống quân xâm lược Tống (1075 – 1077) *(Sách* *Kết nối tri thức với cuộc sống)*.

Bài 13: Đại Việt thời Trần (1226 – 1400) *(Sách* *Kết nối tri thức với cuộc sống)*.

Bài 14: Ba lần kháng chiến chống quân xâm lược Mông – Nguyên *(Sách* *Kết nối tri thức với cuộc sống)*.

Bài 16: Khởi nghĩa Lam Sơn (1418 – 1427) *(Sách* *Kết nối tri thức với cuộc sống)*.

Bài 17: Đại Việt thời Lê sơ (1428 – 1527) *(Sách* *Kết nối tri thức với cuộc sống)*.

***2.3. Vị trí việc làm: Giáo viên trung học cơ sở dạy Địa lý***

Bài 1: Vị trí địa lí, đặc điểm tự nhiên Châu Âu *(Sách* *Kết nối tri thức với cuộc sống)*.

Bài 3: Khai thác, sử dụng và bảo vệ thiên nhiên ở Châu Âu *(Sách* *Kết nối tri thức với cuộc sống)*.

Bài 5: Vị trí địa lí, đặc điểm tự nhiên Châu Á *(Sách* *Kết nối tri thức với cuộc sống)*.

Bài 6: Đặc điểm dân cư xã hội Châu Âu *(Sách* *Kết nối tri thức với cuộc sống)*.

Bài 9: Vị trí địa lí, đặc điểm tự nhiên Châu Phi *(Sách* *Kết nối tri thức với cuộc sống)*.

Bài 13: Vị trí, phạm vi Châu Mỹ. Sự phát kiến ra Châu Mỹ *(Sách* *Kết nối tri thức với cuộc sống)*.

Bài 15: Đặc điểm dân cư, xã hội, phương thức khai thác tự nhiên bền vững ở Bắc Mỹ *(Sách* *Kết nối tri thức với cuộc sống)*.

***2.4. Vị trí việc làm: Giáo viên trung học cơ sở dạy Giáo dục công dân***

Bài 1: Tự hào về truyền thống quê hương *(Sách* *Cánh diều*).

Bài 2: Bảo tồn di sản văn hóa *(Sách* *Cánh diều*).

Bài 2: Quan tâm, cảm thông và chia sẻ *(Sách* *Kết nối tri thức với cuộc sống)*.

Bài 6: Ứng phó với tâm lý căng thẳng *(Sách* *Kết nối tri thức với cuộc sống)*.

Bài 7: Phòng, chống bạo lực học đường *(Sách* *Kết nối tri thức với cuộc sống)*.

Bài 8: Quản lý tiền *(Sách* *Kết nối tri thức với cuộc sống)*.

Bài 10: Quyền và nghĩa vụ của công dân trong gia đình *(Sách* *Kết nối tri thức với cuộc sống)*.

***2.5. Vị trí việc làm: Giáo viên trung học cơ sở dạy Tiếng Anh***

- Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dành cho Việt Nam: Mục 2. Mô tả các kỹ năng ở Bậc 2:

+ Kỹ năng nghe: Đặc tả tổng quát cho kỹ năng nghe ở bậc 2.

+ Kỹ năng nói: Đặc tả tổng quát cho kỹ năng nói độc thoại và nói tương tác.

+ Kỹ năng đọc: Đặc tả tổng quát cho kỹ năng đọc.

+ Kỹ năng Viết: Đặc tả tổng quát cho kỹ năng viết sản sinh; Đặc tả tổng quát cho kỹ năng viết tương tác.

- Unit 1,2 –Tiếng Anh 7 Global Success.

***2.6. Vị trí việc làm: Giáo viên trung học cơ sở dạy Toán học***

Bài 2: Cộng, trừ, nhân, chia số hữu tỷ *(Sách* *Kết nối tri thức với cuộc sống)*.

Bài 3: Lũy thừa với số mũ tự nhiên của một số hữu tỷ *(Sách* *Kết nối tri thức với cuộc sống)*.

Bài 6: Số vô tỷ, căn bậc hai số học *(Sách* *Kết nối tri thức với cuộc sống)*.

Bài 13: Hai tam giác bằng nhau, trường hợp bằng nhau thứ nhất của tam giác *(Sách* *Kết nối tri thức với cuộc sống)*.

Bài 23: Đại lượng tỷ lệ nghịch *(Sách* *Kết nối tri thức với cuộc sống)*.

Bài 26: Phép cộng, phép trừ đa thức một biến *(Sách* *Kết nối tri thức với cuộc sống)*.

Bài tập cuối chương 7 *(Sách* *Kết nối tri thức với cuộc sống)*.

Bài 30: Làm quen với xác suất của biến cố *(Sách* *Kết nối tri thức với cuộc sống)*.

Bài 35: Sự đồng quy của 3 đường trung trực, ba đường cao trong một tam giác *(Sách* *Kết nối tri thức với cuộc sống)*.

Bài tập cuối chương 9 *(Sách* *Kết nối tri thức với cuộc sống)*.

Bài tập cuối chương 10 *(Sách* *Kết nối tri thức với cuộc sống)*.

Đại lượng tỷ lệ trong đời sống *(Sách* *Kết nối tri thức với cuộc sống)*.

***2.7. Vị trí việc làm: Giáo viên trung học cơ sở dạy Vật lý***

Bài 8. Tốc độ chuyển động *(Sách* *Kết nối tri thức với cuộc sống)*.

Bài 11. Thảo luận của ảnh hưởng của tốc độ trong an toàn giao thông *(Sách* *Kết nối tri thức với cuộc sống)*.

Bài 12. Sóng âm *(Sách* *Kết nối tri thức với cuộc sống)*.

Bài 13. Độ to và độ cao của âm *(Sách* *Kết nối tri thức với cuộc sống)*.

Bài 14. Phản xạ âm, chống ô nhiễm tiếng ồn *(Sách* *Kết nối tri thức với cuộc sống)*.

Bài 15.Năng lượng ánh sáng. Tia sáng, vùng tối *(Sách* *Kết nối tri thức với cuộc sống)*.

Bài 16. Sự phản xạ ánh sáng *(Sách* *Kết nối tri thức với cuộc sống)*.

Bài 17. Ảnh của vật qua gương phẳng *(Sách* *Kết nối tri thức với cuộc sống)*.

***2.8. Vị trí việc làm: Giáo viên trung học cơ sở dạy Hoá học***

Bài 2: Nguyên tử.

Bài 3: Nguyên tố hoá học.

Bài 4: Sơ lược về bảng tuần hoàn các nguyên tố hoá học.

Bài 5: Phân tử - Đơn chất - Hợp chất.

Bài 6: Giới thiệu về liên kết hoá học.

Bài 7: Hoá trị và công thức hoá học.

***2.9. Vị trí việc làm: Giáo viên trung học cơ sở dạy Sinh học***

Bài 21: Khái quát về trao đổi chất và chuyển hóa năng lượng *(Sách* *Kết nối tri thức với cuộc sống)*.

Bài 22: Quang hợp ở thực vật *(Sách* *Kết nối tri thức với cuộc sống)*.

Bài 25: Hô hấp tế bào *(Sách* *Kết nối tri thức với cuộc sống)*.

Bài 29: Vai trò của nước và chất dinh dưỡng đối với sinh vật *(Sách* *Kết nối tri thức với cuộc sống)*.

Bài 33: Cảm ứng ở sinh vật và tập tính ở động vật *(Sách* *Kết nối tri thức với cuộc sống)*.

Bài 36: Khái quát về sinh trưởng và phát triển ở sinh vật *(Sách* *Kết nối tri thức với cuộc sống)*.

Bài 40: Sinh sản hữu tính ở sinh vật *(Sách* *Kết nối tri thức với cuộc sống)*.

***2.10. Vị trí việc làm: Giáo viên trung học cơ sở dạy Thể dục***

**Chủ đề 1:** Chạy cự li ngắn *(Sách* *Kết nối tri thức với cuộc sống)*, gồm:

- Bài 1: Phối hợp các giai đoạn xuất phát cao và chạy lao sau xuất phát,

- Bài 2: Phối hợp cácgiai đoạn chạy lao sau xuất phát và chạy giữa quãng,

- Bài 3: Phối hợp các giai đoạn chạy cự li trung bình;

**Chủ đề 2:** Nhảy xa kiểu ngồi *(Sách* *Kết nối tri thức với cuộc sống)*, gồm:

- Bài 2: Kĩ thuật chạy đà và giậm nhảy,

- Bài 4: Phối hợp các giai đoạn kĩ thuật nhảy xa kiểu ngồi;

**Chủ đề 3**: Chạy cự li trung bình *(Sách* *Kết nối tri thức với cuộc sống)*, gồm:

- Bài 3: Phối hợp các giai đoạn tring chạy cự li trung bình;

**Chủ đề 4:** Bài thể dục *(Sách* *Kết nối tri thức với cuộc sống)*, gồm:

- Bài 1: Bài thể dục liên hoàn từ nhịp 1 đến nhịp 10.

***2.11. Vị trí việc làm: Giáo viên trung học cơ sở dạy Công nghệ***

Bài 3. Gieo trồng, chăm sóc và phòng trừ sâu, bệnh cho cây trồng *(Sách* *Kết nối tri thức với cuộc sống)*.

Bài 7. Giới thiệu về rừng *(Sách* *Kết nối tri thức với cuộc sống)*.

Bài 8. Trồng, chăm sóc và bảo vệ rừng *(Sách* *Kết nối tri thức với cuộc sống)*.

Bài 11. Phòng và trị bệnh cho vật nuôi *(Sách* *Kết nối tri thức với cuộc sống)*.

Bài 14. Giới thiệu về thủy sản *(Sách* *Kết nối tri thức với cuộc sống)*.

***2.12. Vị trí việc làm: Giáo viên trung học cơ sở dạy Tin học***

Bài 4: Mạng xã hội và một số kênh trao đổi thông tin trên Internet *(Sách* *Kết nối tri thức với cuộc sống*).

Bài 8: Công cụ hỗ trợ tính toán *(Sách* *Kết nối tri thức với cuộc sống*).

Bài 12: Định dạng đối tượng trên trang chiếu *(Sách* *Kết nối tri thức với cuộc sống*).

Bài 16: Thuật toán sắp xếp *(Sách* *Kết nối tri thức với cuộc sống*).

Bài 1: Ứng xử có văn hóa khi giao tiếp qua mạng *(Sách* *Cánh Diều*).

Bài 7: Công thức tính toán dùng địa chỉ các ô dữ liệu *(Sách* *Cánh Diều*).

Bài 2: Tìm kiếm nhị phân *(Sách* *Cánh Diều*).

***2.13. Vị trí việc làm: Giáo viên trung học cơ sở dạy Âm nhạc***

**Chủ đề 1:** *Chào năm học mới**(Sách* *Cánh Diều*).

- Hát bài Ước mơ mùa khai trường

- Nhạc lí: Nhịp lấy đà

- Trải nghiệm và khám phá: Tạo ra 3 nét nhạc có nhịp lấy đà

**Chủ đề 2:** Em yêu làn điệu dân ca*(Sách Cánh Diều).*

- Luyện đọc gam theo mẫu; Bài đọc nhạc số 2

- Nhạc cụ: Hòa tấu

**Chủ đề 3:** Biết ơn thầy cô*(Sách Cánh Diều).*

- Thường thức âm nhạc: Kèn Clarinet và sáo Flute

- Ôn tập bài hát Bài học đầu tiên; Thể hiện tiết tấu và ứng dụng đệm cho bài hát

- Nghe tác phẩm Thầy cô và mái trường

**Chủ đề 4:** Ước mơ*(Sách Cánh Diều).*

- Hát bài Điều em muốn

- Trải nghiệm và khám phá: Thể hiện mẫu tiết tấu theo sơ đồ động tác cơ thể

**Chủ đề 6:** Lời ru của mẹ*(Sách Cánh Diều).*

- Luyện đọc gam theo mẫu; Bài đọc nhạc số 6

- Nhạc cụ: Hòa tấu

***2.14. Vị trí việc làm: Giáo viên trung học cơ sở dạy Mỹ thuật***

Bài 4: Chữ cơ bản *(Sách* *Cánh Diều*).

Bài 5: Sáng tạo họa tiết trang trí *(Sách* *Cánh Diều*).

Bài 7: Tìm hiểu nghệ thuật tạo hình Trung đại Việt Nam *(Sách* *Cánh Diều*).

Bài 10: Tượng thú *(Sách* *Cánh Diều*).

Bài 11: In tranh tĩnh vật với vật liệu sẵn có *(Sách* *Cánh Diều*).

Bài 12: Sáng tạo phù điêu nhóm người *(Sách* *Cánh Diều*).

Bài 15: Thiết kế, tạo dáng xe đạp *(Sách* *Cánh Diều*)

**IV. CẤP TRUNG HỌC PHỔ THÔNG**

**1. Phần kiến thức chung về nghiệp vụ chuyên ngành** *(Dùng cho tất cả các vị trí việc làm giáo viên trung học phổ thông hạng III)*

1.1. Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học.

1.2. Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông.

**2. Phần kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ** *(theo vị trí việc làm, môn học Chương trình lớp 10 thuộc Chương trình Giáo dục phổ thông 2018)*

***2.1. Vị trí việc làm: Giáo viên trung học phổ thông hạng III dạy Ngữ văn***

- Bài 1: Sức hấp dẫn của truyện kể Đất (Sách *Kết nối tri thức với cuộc sống*).

- Bài 2: Vẻ đẹp của thơ ca (Đất (Sách *Kết nối tri thức với cuộc sống*).

- Bài 3: Nghệ thuật thuyết phục trong văn nghị luận Đất (Sách *Kết nối tri thức với cuộc sống*).

- Bài 1: Thần thoại và sử thi (Sách *Cánh Diều*);

- Bài 2: Thơ Đường luật (Sách *Cánh Diều*)./.